

**QUYẾT ĐỊNH**

**Về việc phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư Xây dựng  
đường tránh trung tâm hành chính huyện**

**CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH**

*Căn cứ Luật Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức chính phủ và Luật  
Tổ chức Chính quyền địa phương ngày 22/11/2019;*

*Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18/6/2014;*

*Căn cứ Luật Đầu tư công ngày 13/6/2019;*

*Căn cứ Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17/6/2020;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP ngày 26/06/2014 của Chính phủ quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu thầu về lựa chọn nhà thầu;*

*Căn cứ Nghị định số 40/2020/NĐ-CP ngày 06/4/2020 của Chính phủ quy  
định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đầu tư công;*

*Căn cứ Nghị định số 06/2021/NĐ-CP ngày 26/01/2021 của Chính phủ quy  
định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng, thi công xây dựng và bảo trì  
công trình xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 10/2021/NĐ-CP ngày 09/02/2021 của Chính phủ về  
quản lý chi phí đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Nghị định số 15/2021/NĐ-CP ngày 03/3/2021 của Chính phủ về quy  
định chi tiết một số nội dung về quản lý dự án đầu tư xây dựng;*

*Căn cứ Thông tư số 03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây  
dựng quy định về phân cấp công trình xây dựng và hướng dẫn áp dụng trong quản  
lý hoạt động đầu tư xây dựng; Thông tư số 07/2019/TT-BXD ngày 07/11/2019 của  
Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung, thay thế một số quy định tại Thông tư số  
03/2016/TT-BXD ngày 10/3/2016;*

*Căn cứ Thông tư số 18/2016/TT-BXD ngày 30/6/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây  
dựng quy định chi tiết và hướng dẫn một số nội dung về thẩm định phê duyệt dự án  
và thiết kế, dự toán xây dựng công trình;*

*Căn cứ Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016 của Bộ trưởng Bộ Xây  
dựng quy định chi tiết một số nội dung về quản lý chất lượng và bảo trì công trình  
xây dựng; Thông tư số 04/2019/TT-BXD ngày 16/8/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây*



dựng sửa đổi, bổ sung một số nội dung của Thông tư số 26/2016/TT-BXD ngày 26/10/2016;

Căn cứ Thông tư số 209/2016/TT-BTC ngày 10/11/2016 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định mức thu, chế độ thu, nộp, quản lý và sử dụng phí thẩm định dự án đầu tư xây dựng, phí thẩm định thiết kế cơ sở;

Căn cứ Thông tư số 09/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định và quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 10/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng ban hành định mức xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 16/2019/TT-BXD ngày 26/12/2019 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định chi phí quản lý dự án và tư vấn đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 02/2020/TT-BXD ngày 20/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Xây dựng sửa đổi, bổ sung một số điều của 04 Thông tư có liên quan đến quản lý chi phí đầu tư xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 34/2020/TT-BTC ngày 05/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính quy định về mức thu, nộp phí, lệ phí trong lĩnh vực xây dựng;

Căn cứ Nghị quyết số 11/NQ-HĐND ngày 13/7/2020 của HĐND tỉnh về quyết định chủ trương đầu tư, điều chỉnh chủ trương đầu tư các dự án nhóm B, nhóm C của tỉnh năm 2020 và giai đoạn 2021-2025;

Căn cứ Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước ban hành Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước; Quyết định số 30/2020/QĐ-UBND ngày 06/11/2020 của UBND tỉnh Bình Phước Sửa đổi, bổ sung một số Điều của Quy định về quản lý dự án đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh Bình Phước ban hành kèm theo Quyết định số 46/2017/QĐ-UBND ngày 02/11/2017 của UBND tỉnh Bình Phước;

Căn cứ Quyết định số 1645/QĐ-UBND ngày 21/7/2020 của UBND tỉnh về việc giao kế hoạch điều chỉnh vốn đầu tư công năm 2020;

Căn cứ Quyết định số 2065/QĐ-UBND ngày 24/8/2020 của UBND tỉnh về việc phê duyệt dự toán chi phí các công việc chuẩn bị bước lập báo cáo nghiên cứu khả thi Xây dựng đường tránh trung tâm hành chính huyện;

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải tại Tờ trình số 105/TTr-SGTVT ngày 13/7/2021.

## QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1:** Phê duyệt Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư Xây dựng đường tránh trung tâm hành chính huyện, với các nội dung chủ yếu như sau:

1. Tên dự án: Xây dựng đường tránh trung tâm hành chính huyện.
2. Người quyết định đầu tư: Chủ tịch UBND tỉnh.
3. Chủ đầu tư: UBND huyện Bù Đốp.



#### 4. Mục tiêu, quy mô và sơ bộ giải pháp thiết kế cơ sở:

##### 4.1. Mục tiêu đầu tư xây dựng

- Tạo điều kiện thuận lợi lưu thông thuận lợi giữa trung tâm huyện kết nối với cửa khẩu Hoàng Diệu và cửa khẩu Hoa Lư, đảm bảo nhiệm vụ quốc phòng – an ninh, thúc đẩy phát triển kinh tế, văn hóa, chính trị của huyện.

- Về quy hoạch: Từng bước hoàn chỉnh hệ thống giao thông, hạ tầng kỹ thuật của huyện.

- Về giao thông: Từng bước hoàn chỉnh hệ thống đường giao thông theo quy hoạch chung và quy hoạch chi tiết khu trung tâm hành chính huyện Bù Đốp; đảm bảo giao thông giữa các khu chức năng với nhau, giữa trung tâm huyện với các xã lân cận, góp phần thúc đẩy quá trình phát triển huyện;

- Về kinh tế: Giao thông thông suốt góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế trong vùng.

4.2. Quy mô đầu tư xây dựng: Xây dựng đường tránh trung tâm hành chính huyện được thiết kế theo TCVN 4054-2005, đường cấp III, cấp kỹ thuật 40 với các chỉ tiêu chủ yếu sau:

- Tổng chiều dài tuyến: 3.786,4 m.

+ Đoạn 1: Dài 1.750m từ đường ĐT.759B (khu vực ấp 3 xã Thanh Hòa) đến tiếp giáp với đường Hoàng Văn Thụ nối dài.

+ Đoạn 2: Dài 560,3m (từ điểm giao của đường Hoàng Văn Thụ giao với đường Tô Hiến Thành đến cuối đường Hoàng Văn Thụ giao với đường Nguyễn Văn Trỗi).

+ Đoạn 3: Dài 1.476,1m (từ đường Nguyễn Văn Trỗi đến đường ĐT.759B (khu vực thôn 3 xã Thiện Hưng). Đoạn này bám quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 mở rộng khu dân cư, xây dựng thiết chế văn hóa xã Thiện Hưng và thị trấn Thanh Bình, huyện Bù Đốp.

- Mặt cắt ngang: rộng 24 m.

+ Bề rộng nền đường: 24m.

+ Bề rộng mặt đường: 12m.

+ Bề rộng vỉa hè: 2 x 6m = 12m.

+ Độ dốc mặt đường: 2%.

+ Độ dốc ngang lề đường: 1%.

- Tải trọng thiết kế: Trục 10 tấn.

- Vận tốc thiết kế: 40 Km/h.

- Hệ thống điện: Xây dựng mới đường dây điện trung thế 22KV, Trạm biến áp, lưới điện hạ áp 3 pha và điện chiếu sáng ngầm.

- Hệ thống ATGT: Thiết kế tổ chức giao thông trên đường được tuân theo



đúng quy định quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ: QCVN 41: 2019/BGTVT.

4.3. Giải pháp thiết kế: Theo kết quả thẩm định của Sở Giao thông vận tải tại Văn bản số 94/SGTVT-HTGT ngày 12/7/2021.

5. Tổ chức tư vấn khảo sát lập Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng:

- Tổ chức tư vấn khảo sát: Cty TNHH TVXD Nhật Minh.
- Tổ chức tư vấn khảo sát lập Báo cáo nghiên cứu khả thi: Cty TNHH TVXD Tấn Phước.

6. Địa điểm xây dựng và diện tích đất sử dụng:

- Địa điểm xây dựng: Huyện Bù Đốp, tỉnh Bình Phước.
- Diện tích đất sử dụng: Khoảng 90.890 m<sup>2</sup>.

7. Loại, nhóm dự án; loại, cấp công trình chính; thời hạn sử dụng của công trình chính theo thiết kế:

- Loại công trình: Công trình giao thông đường bộ.
- Nhóm, cấp công trình: Nhóm B, cấp III.
- Thời hạn sử dụng công trình: 10 năm theo Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22TCN 211-06.

8. Số bước thiết kế, danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn

8.1. Số bước thiết kế: 2 bước.

8.2. Danh mục tiêu chuẩn chủ yếu được lựa chọn:

- a) Phần đường, thoát nước, ATGT:
  - Tiêu chuẩn khảo sát:
    - + Quy trình khảo sát đường ô tô 22TCN 263-2000;
    - + Quy trình khảo sát xây dựng – Nguyên tắc cơ bản TCVN 4419:1987;
    - + Quy trình trắc địa trong xây dựng công trình – Yêu cầu chung TCVN 9398:2012;
    - + Quy trình khảo sát và tính toán đặc trưng dòng chảy lũ TCVN 9845-2013;
  - Tiêu chuẩn thiết kế:
    - + Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô TCVN 4054-2005;
    - + Tiêu chuẩn thiết kế áo đường mềm 22TCN 211-06;
    - + Tiêu chuẩn thiết kế đường ô tô 22TCN 273-01;
    - + Quy trình thiết kế cầu cống theo trạng thái giới hạn (áp dụng cho thiết kế cống trên đường ô tô) 22TCN 18 -79;
  - Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu:



- + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu công tác đất TCVN 4447- 2012;
- + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu nền đường ô tô TCVN 9436: 2012;
- + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Lớp kết cấu áo đường ô tô bằng cấp phối thiên nhiên TCVN 8857: 2011;
- + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Lớp móng cấp phối đá dăm trong kết cấu áo đường ô tô TCVN 8859: 2011;
- + Tiêu chuẩn thi công và nghiệm thu Mặt đường BTN nóng TCVN 8819: 2011;
- + Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41: 2019/BGTVT.

b) Phần điện:

- Quy phạm trang bị điện phần I, II, III, IV ban hành kèm theo Quyết định số 19/2006/QĐ-BCN ngày 11/7/2006 của Bộ Công nghiệp;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về an toàn điện ban hành kèm theo Quyết định số 12/2008/QĐ-BCT 17/6/2008 của Bộ Công Thương;
- Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về kỹ thuật điện phần thi công các công trình điện ban hành kèm theo Thông tư số 40/2009/TT-BCT ngày 31/12/2009 của Bộ Công Thương;
- Quy chuẩn Kỹ thuật Quốc gia QCVN 07-7:2016/BXD “Các công trình hạ tầng kỹ thuật - Công trình chiếu sáng” ban hành theo Thông tư số 01/2016/TT-BXD ngày 01/02/2016 của Bộ Xây dựng.
- Tiêu chuẩn xây dựng Việt Nam TCXDVN 259:2001 “Lắp đặt chiếu sáng nhân tạo đường, đường phố, quảng trường”; Tiêu chuẩn thiết kế “Chiếu sáng nhân tạo bên ngoài các công trình công cộng và kỹ thuật hạ tầng đô thị – tiêu chuẩn thiết kế” TCXDVN 333:2005 ngày 04 tháng 4 năm 2005; Tiêu chuẩn Việt Nam TCVN 5847:2016 – Cột bê tông cốt thép ly tâm; Tiêu chuẩn thiết kế về tải trọng và tác động TCVN-2737-1995; Tiêu chuẩn mạ kẽm nhúng nóng 18TCN-04-92.
- Và các quy trình hiện hành có liên quan.

9. Tổng mức đầu tư: 160.000.000.000 đồng (Bằng chữ: Một trăm sáu mươi tỷ đồng). Trong đó:

- Chi phí xây dựng:	103.398.123.906 đồng
- Chi phí GPMB:	40.147.497.000 đồng
- Chí quản lý dự án:	1.673.169.641 đồng
- Chi phí tư vấn đầu tư xây dựng:	4.169.670.193 đồng
- Chi phí khác:	1.068.471.382 đồng
- Chi phí dự phòng:	9.543.067.878 đồng

10. Tiến độ thực hiện dự án: Năm 2021 – 2024.

11. Nguồn vốn đầu tư: Ngân sách tỉnh.

12. Hình thức tổ chức quản lý dự án được áp dụng: Chủ đầu tư tổ chức quản lý dự án theo quy định.

13. Phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư: Chủ đầu tư tổ chức GPMB theo quy định.

14. Các nội dung khác: Chủ đầu tư thực hiện các kiến nghị của Sở Giao thông vận tải tại văn bản số 94/SGTVT-HTGT ngày 12/7/2021.

*(Kèm theo hồ sơ Báo cáo nghiên cứu khả thi đã được Sở Giao thông vận tải thẩm định tại Văn bản số 94/SGTVT-HTGT ngày 12/7/2021)*

**Điều 2:** UBND huyện Bù Đốp là chủ đầu tư có trách nhiệm triển khai các bước tiếp theo đúng quy định của pháp luật về quản lý đầu tư xây dựng.

**Điều 3:** Chánh văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc các Sở, ngành: Giao thông vận tải, Tài chính, Kế hoạch và Đầu tư; Kho bạc nhà nước tỉnh Bình Phước; Chủ tịch UBND huyện Bù Đốp; Đơn vị tư vấn lập BCNCKT và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này, kể từ ngày ký./.

**Nơi nhận:**

- Như Điều 3;
- Chủ tịch, PCT UBND tỉnh;
- LĐVP, P: KT;
- Lưu: VT(Tri-GT65); 21

**CHỦ TỊCH**  
**PHÓ CHỦ TỊCH**



*Nguyễn Anh Minh*